

Số: 506/TT-UBND

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 7 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc quy định chế độ hỗ trợ kinh phí phát triển tài sản trí tuệ
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Nhằm thúc đẩy việc xây dựng, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ, đưa tài sản sở hữu trí tuệ thành công cụ hữu hiệu phục vụ sản xuất và đời sống, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chế độ hỗ trợ kinh phí phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020 trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định, với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ

1. Các chủ trương chính sách có liên quan

- Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã đề ra các nhiệm vụ quan trọng cho sở hữu trí tuệ, bao gồm: "Xây dựng được một số sản phẩm quốc gia mang thương hiệu Việt Nam", "Tăng nhanh số lượng các sáng chế được bảo hộ trong nước và ở nước ngoài" và các giải pháp thực hiện là "Có chính sách đãi ngộ, khen thưởng đối với tác giả các công trình được công bố quốc tế, các sáng chế được bảo hộ trong và ngoài nước", "Xây dựng quy định và tiêu chí đánh giá, định giá tài sản trí tuệ, chuyển nhượng, góp vốn vào doanh nghiệp bằng tài sản trí tuệ. Hoàn thiện các chính sách về hỗ trợ xác lập và bảo vệ quyền sở hữu tài sản trí tuệ".

- Nghị quyết số 46/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 20/NQ-TW ngày 01/01/2012 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Phát triển Khoa học và Công nghệ yêu cầu: "Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ; xây dựng quy định về đánh giá, định giá tài sản trí tuệ, chuyển nhượng, góp vốn vào doanh nghiệp bằng tài sản trí tuệ;

- Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020 đã đề ra một số mục tiêu và giải pháp là: "Số lượng đơn sáng chế giai đoạn 2016-2020 tăng 2 lần so với giai đoạn 2011-2015, trong đó đặc biệt tăng nhanh số lượng sáng chế được tạo ra từ các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước", "Đẩy mạnh thực thi pháp luật sở hữu trí tuệ. Xây dựng Chương trình quốc gia về sở hữu trí tuệ";

- Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 13/5/2013 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc Thực hiện Nghị quyết số 20 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Trong chương trình hành động đã chỉ rõ mục tiêu cụ thể cần đạt là phấn đấu các sáng chế, giải pháp hữu ích được đăng ký vào năm 2015; đến năm 2020, số lượng này đạt gấp 2 lần so với năm 2016; trong đó đặc biệt tăng nhanh số lượng sáng chế, công bố khoa học theo chuẩn mực quốc gia, quốc tế được tạo ra từ các chương trình trọng điểm cấp tỉnh.

2. Thực tiễn Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản sở hữu trí tuệ của tỉnh Khánh Hòa giai đoạn đến năm 2015 ban hành theo Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 03/5/2012

Sau hơn 03 năm triển khai thực hiện, nhận thức về tài sản trí tuệ được nâng lên, thu hút được sự quan tâm, tham gia của các tổ chức cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Chương trình đã tham gia định hướng sản xuất kinh doanh gắn liền với tạo dựng phát triển tài sản sở hữu trí tuệ; lấy tài sản sở hữu trí tuệ làm công cụ hữu hiệu thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh và góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội.

Hiện nay, nhu cầu đăng ký bảo hộ xác lập quyền sở hữu trí tuệ về nhãn hiệu, sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, giống cây trồng trên địa bàn tỉnh tăng. Tuy nhiên, chưa đáp ứng yêu cầu, cần tiếp tục hỗ trợ thúc đẩy.

3. Căn cứ xây dựng định mức kinh phí hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020

- Thông tư 22/2009/TT-BTC ngày 04/02/2009 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp;

- Quyết định số 11/2008/QĐ-BTC ngày 19/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính v/v qui định mức thu phí, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí và lệ phí trong lĩnh vực giống cây trồng;

- Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 12/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp.

- Thông tư số 52/2007/TT-BTC ngày 21/5/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động Tài chính cho Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

- Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 12/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định nội dung và định mức xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh Khánh Hòa.

4. Điều kiện để được hỗ trợ

Các khoản hỗ trợ chỉ được thanh toán khi đơn đăng ký bảo hộ sở hữu

công nghiệp, bảo hộ giống cây trồng được chấp thuận, có thông báo chấp nhận đơn hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền; đối với đơn đăng ký bảo hộ ở nước ngoài phải có thông báo chấp nhận đơn hợp lệ của quốc gia đăng ký bảo hộ; việc hỗ trợ khuyến khích tác giả có bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích chỉ được thanh toán khi tác giả có bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích được Cục Sở hữu trí tuệ cấp (theo quy định tại Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 12/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

5. Nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách

Để xây dựng mức hỗ trợ, UBND tỉnh đã xem xét, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản sở hữu trí tuệ của tỉnh Khánh Hòa giai đoạn đến năm 2015 (ban hành theo quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 03/5/2012), nhu cầu xác lập quyền bảo hộ tài sản sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh hiện nay và các quy định hiện hành để xây dựng mức hỗ trợ. Dự kiến tổng kinh phí hỗ trợ cho giai đoạn 2016 – 2020 ước 1,5 tỷ đồng.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO CÁC VĂN BẢN TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VÀ TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN GÓP Ý

Trên cơ sở sự cần thiết ban hành chính sách quy định chế độ hỗ trợ kinh phí phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì soạn thảo các văn bản trình HĐND tỉnh, tổ chức lấy ý kiến góp ý rộng rãi đến các Sở ban ngành, địa phương, Liên hiệp hội và một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đăng thông tin góp ý trên cổng thông tin điện tử, trên website Sở Khoa học và Công nghệ.

Kết quả, có 10 ý kiến phản hồi chính thức bằng văn bản (*kèm theo các văn bản*). Đa số các phản hồi đều thống nhất ý kiến với dự thảo, đồng thời có một số góp ý. Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo và đã lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, hoàn thiện dự thảo.

III. QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ CỦA TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2016-2020

Sau khi tổ chức góp ý kiến, gửi Sở Tư pháp thẩm định, Bộ phận soạn thảo hoàn thiện nội dung Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020, bố cục Nghị quyết gồm 5 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chế độ hỗ trợ kinh phí phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cá nhân là công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú tại Khánh Hòa, có hoạt động đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, bảo hộ giống cây trồng mới.

b) Tổ chức là cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Việt Nam đăng ký hoạt động hợp pháp ở Khánh Hòa, có hoạt động đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công

nghiệp, bảo hộ giống cây trồng mới.

Điều 2. Nội dung hỗ trợ

1. Hỗ trợ bảo hộ sáng chế hoặc giải pháp hữu ích, ưu tiên hỗ trợ các sáng chế hoặc giải pháp hữu ích được ứng dụng vào thực tiễn lao động sản xuất.

2. Hỗ trợ bảo hộ kiểu dáng công nghiệp cho những sản phẩm hàng hóa có giá trị kinh tế cao, có tiềm năng xuất khẩu.

3. Hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa/dịch vụ cho những sản phẩm có tiềm năng xuất khẩu.

4. Hỗ trợ bảo hộ giống cây trồng mới.

Điều 3. Định mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ bảo hộ sáng chế hoặc giải pháp hữu ích

a) Hỗ trợ tra cứu thông tin, viết bản mô tả sáng chế hoặc giải pháp hữu ích: 8.000.000đ cho một sáng chế hoặc giải pháp hữu ích.

b) Hỗ trợ 50% lệ phí nộp đơn quốc gia sáng chế hoặc giải pháp hữu ích theo quy định của pháp luật hiện hành. Tối đa không quá 3.000.000 đồng.

c) Hỗ trợ 12.000.000đ cho tác giả có bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ.

2. Hỗ trợ bảo hộ kiểu dáng công nghiệp:

a) Hỗ trợ nghiên cứu thiết kế kiểu dáng công nghiệp cho sản phẩm hàng hóa: 5.600.000đ cho một kiểu dáng công nghiệp.

b) Hỗ trợ 50% lệ phí nộp đơn quốc gia kiểu dáng công nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành. Tối đa không quá 3.000.000 đồng.

3. Hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa/dịch vụ

a) Đối với nhãn hiệu đăng ký trong nước

- Hỗ trợ tra cứu, thiết kế nhãn hiệu: 4.000.000đ/nhãn hiệu.

- Hỗ trợ 50% lệ phí nộp đơn quốc gia cho mỗi nhãn hiệu hàng hóa. Tối đa không quá 2.500.000 đồng. Mỗi doanh nghiệp được hỗ trợ tối đa 02 (hai) nhãn hiệu.

b) Đối với nhãn hiệu đăng ký ngoài nước

Hỗ trợ 50% kinh phí bảo hộ nhãn hiệu ở nước ngoài, căn cứ trên hóa đơn thu phí, lệ phí đăng ký bảo hộ nhưng tối đa không quá 20.000.000đ/đầu đơn. Mỗi doanh nghiệp được hỗ trợ tối đa 04 (bốn) đầu đơn.

4. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ giống cây trồng mới

Hỗ trợ 50% kinh phí khảo nghiệm giống cây hàng năm theo quy định của pháp luật hiện hành. Tối đa không quá 3.000.000 đồng.

Điều 4. Kinh phí hỗ trợ

Kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020 được chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học giao hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 5. Tổ chức và giám sát thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này trên các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi trách nhiệm được phân công.

Để thúc đẩy hoạt động phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh giai đoạn 2016-2020./.

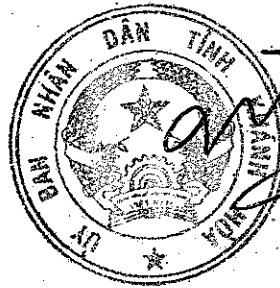
(Đính kèm Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCTUBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, NN, QP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đắc Tài

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2016/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2016

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ hỗ trợ kinh phí phát triển tài sản trí tuệ
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày ... tháng ... năm 2016 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chế độ hỗ trợ kinh phí phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cá nhân là công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú tại Khánh Hòa, có hoạt động đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, bảo hộ giống cây trồng mới.

b) Tổ chức là cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Việt Nam đăng ký hoạt động hợp pháp ở Khánh Hòa, có hoạt động đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, bảo hộ giống cây trồng mới.

Điều 2. Nội dung hỗ trợ

1. Hỗ trợ bảo hộ sáng chế hoặc giải pháp hữu ích, ưu tiên hỗ trợ các sáng chế hoặc giải pháp hữu ích được ứng dụng vào thực tiễn lao động sản xuất.

2. Hỗ trợ bảo hộ kiểu dáng công nghiệp cho những sản phẩm hàng hóa có giá trị kinh tế cao, có tiềm năng xuất khẩu.

3. Hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa/dịch vụ cho những sản phẩm có tiềm năng xuất khẩu.

4. Hỗ trợ bảo hộ giống cây trồng mới.

Điều 3. Định mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ bảo hộ sáng chế hoặc giải pháp hữu ích

a) Hỗ trợ tra cứu thông tin, viết bản mô tả sáng chế hoặc giải pháp hữu ích: 8.000.000đ cho một sáng chế hoặc giải pháp hữu ích.

b) Hỗ trợ 50% lệ phí nộp đơn quốc gia sáng chế hoặc giải pháp hữu ích theo quy định của pháp luật hiện hành. Tối đa không quá 3.000.000 đồng.

c) Hỗ trợ 12.000.000đ cho tác giả có bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ.

2. Hỗ trợ bảo hộ kiểu dáng công nghiệp:

a) Hỗ trợ nghiên cứu thiết kế kiểu dáng công nghiệp cho sản phẩm hàng hóa: 5.600.000đ cho một kiểu dáng công nghiệp.

b) Hỗ trợ 50% lệ phí nộp đơn quốc gia kiểu dáng công nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành. Tối đa không quá 3.000.000 đồng.

3. Hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa/dịch vụ

a) Đối với nhãn hiệu đăng ký trong nước

- Hỗ trợ tra cứu, thiết kế nhãn hiệu: 4.000.000đ/nhãn hiệu.

- Hỗ trợ 50% lệ phí nộp đơn quốc gia cho mỗi nhãn hiệu hàng hóa. Tối đa không quá 2.500.000 đồng. Mỗi doanh nghiệp được hỗ trợ tối đa 02 (hai) nhãn hiệu.

b) Đối với nhãn hiệu đăng ký ngoài nước

Hỗ trợ 50% kinh phí bảo hộ nhãn hiệu ở nước ngoài, căn cứ trên hóa đơn thu phí, lệ phí đăng ký bảo hộ nhưng tối đa không quá 20.000.000đ/đầu đơn. Mỗi doanh nghiệp được hỗ trợ tối đa 04 (bốn) đầu đơn.

4. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ giống cây trồng mới

Hỗ trợ 50% kinh phí khảo nghiệm giống cây hàng năm theo quy định của pháp luật hiện hành. Tối đa không quá 3.000.000 đồng.

Điều 4. Kinh phí hỗ trợ

Kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020 được chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học giao hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 5. Tổ chức và giám sát thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này trên các lĩnh vực; địa bàn thuộc phạm vi trách nhiệm được phân công.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VI nhiệm kỳ 2016-2021, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2016 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP.Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VP.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Sở Tư pháp;
- Đài PT-TH Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo (2 bản);
- Lưu: VT, KHCN, ...